

Bản án số: **29/2019/HS-ST**

Ngày: 30-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Bá Quý

Bà Huỳnh Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Thị Thu N, sinh ngày 11/5/1999, tại tỉnh Lâm Đồng

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, Xã L, TP. Bảo Lộc, T. Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Nhân viên Spa; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Phạm Thị D (cả hai đều còn sống); gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có chồng con;

Tiền án: Ngày 26/6/2018, bị TAND thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (BA số: 76/2018/HSST).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2019; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1995

Hộ KTT: Thôn H, xã B, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam;

Chỗ ở: 179B Nguyễn Công T, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1978
Trú tại: Thôn T, xã Duy T, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/12/2018, trong lúc làm việc tại tiệm Bambo Spa, địa chỉ số 78 đường Nguyễn Văn T, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng bà Nguyễn Thị L để 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ tại thùng đựng đá ở tầng trệt của tiệm rồi đi ăn uống. Thấy chiếc điện thoại trên không có ai quản lý, Trần Thị Thu N lấy trộm rồi cất giấu ở phòng làm việc của N tại tiệm Bambo Spa. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, N cầm điện thoại trên đến Cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại số 68 đường Nguyễn Văn T, TP. Đà Nẵng bán cho anh Nguyễn Thanh T với giá 1.200.000 đồng.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bà L phát hiện điện thoại bị mất nên trình báo Công an phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Vật chứng thu giữ của: Trần Thị Thu N 1.200.000 đồng; Nguyễn Thanh T 100.000 đồng

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ, không thu hồi được (do ông T đã bán cho khách qua đường không rõ nhân thân, lai lịch với giá 1.300.000 đồng).

Theo kết luận định giá số 03 ngày 17/01/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Ngũ Hành Sơn, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ có trị giá 1.538.000 đồng.

Qua điều tra, Trần Thị Thu N khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-NHS ngày 25/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Thị Thu N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thu N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu N mức án từ **09** đến **15** tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt hai bản án đối với bị cáo N.

Đối với ông Nguyễn Thanh T, không biết điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ mà Trần Thị Thu N bán cho ông là do trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT – Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ.

Về vật chứng: Đối với 1.200.000 đồng là tiền do bị cáo N bán điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ mà có; 100.000 đồng là tiền lợi nhuận do ông Nguyễn Thanh T bán điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ mà có; đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị L yêu cầu bị cáo Trần Thị Thu N bồi thường 6.990.000 đồng, bị cáo N đã bồi thường, bà L không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại bà Nguyễn Thị L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh T, Hội đồng xét xử xét thấy, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai. Do đó, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Thu N khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/12/2018, tại tiệm Bambo Spa, địa chỉ số 78 đường Nguyễn Văn T, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Trần Thị Thu N đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ trị giá 1.538.000 đồng của bà Nguyễn Thị L.

Hành vi trên của bị cáo Trần Thị Thu N bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định tội được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 26/CT-VKS-NHS ngày 25/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị Thu N thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản vào năm 2018, chưa chấp hành án nhưng ngày 27/12/2018 tại số 78 đường Nguyễn Văn T, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng bị cáo đã trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ trị giá 1.538.000 đồng của bà Nguyễn Thị L. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất lòng tin đối với mọi người xung quanh, làm mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo Trần Thị Thu N thì thấy:

Bị cáo là người có tuổi đời còn rất trẻ, có một tiền án về tội trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tại Bản án số 76/2018/HS-ST ngày 26/6/2018, chưa chấp hành án bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Lẽ ra bị cáo phải là người nhận thức được pháp luật qua lần vi phạm, từ đó phấn đấu lao động để phụ giúp gia đình và đóng góp cho xã hội nhưng bị cáo là người thiếu ý chí rèn luyện, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng và nhanh nhất, muốn thỏa mãn mục đích cá nhân bằng thành quả lao động của người khác nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị L

Bị cáo trộm cắp với giá trị 1.538.000 đồng, nhưng đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Song trong quá trình điều tra, truy tố cũng như phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại Nguyễn Thị L đã được bồi thường số tiền 6.990.000 đồng, hiện không có yêu cầu gì thêm và đã có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 tổng hợp hai bản án đối với bị cáo và chuyển hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 76/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng thành 09 tháng tù giam.

Đối với ông Nguyễn Thanh T, không biết điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ mà bị cáo Trần Thị Thu N bán cho ông là do trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT

– Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng không xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về vật chứng: Đối với 1.200.000 đồng là tiền do bị cáo N bán điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ mà có; 100.000 đồng là tiền lợi nhuận do ông Nguyễn Thanh T bán điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ mà có nên Hội đồng xét xử đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị L yêu cầu bị cáo Trần Thị Thu N bồi thường 6.990.000 đồng, bị cáo N đã bồi thường, bà L không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Thu N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Thu N **09** (chín) tháng tù.

Căn cứ Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo chấp hành 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 76/2018/HS-ST ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng thành 09 tháng tù giam.

Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án bị cáo phải chấp hành là **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/3/2019.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 1.200.000 đồng tiền bán bán điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ của bị cáo Trần Thị Thu N; 100.000 đồng tiền lợi nhuận do bán điện thoại di động hiệu OPPO F9 màu đỏ của ông Nguyễn Thanh T.

Hiện số tiền đã được truy thu và nộp vào Kho bạc nhà nước quận Ngũ Hành Sơn theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26/4/2019.

[3] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Thu N phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 30/5/2019.

Riêng người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại, người liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga